

Bản án số: 43/2018/HS-ST

Ngày 20 tháng 9 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Đào Văn Đạt**.

Các Hội thẩm: Ông Đặng Thế Quế.

Ông Lô Văn Sơn.

Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An:

Ông: Trương Văn Hào: Kiểm sát viên:

Ngày 20 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 41/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 10/9/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L: Sinh năm 1980.

Trú tại: Xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Quốc tịch: Việt nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ văn hóa: 12/12, Nghề nghiệp lao động tự do.

Con ông: Hoàng Văn N và con bà Phạm Thị Đ.

Vợ Lữ Thị Kim C, có 01 người 09 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2003 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 02(Hai) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xử phạt 05(Năm) năm 06(Sáu) tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tháng 2 năm 2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2018. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Vi Văn M: Sinh năm 1997.

Trú tại: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Trương Văn T: Sinh năm 1972.

Trú tại: Xóm L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2018, tại khu vực Công viên khối 17, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An đã phát hiện Vi Văn M đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay M 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng, bên trong có chứa dung dịch màu trắng (Nghi là dung dịch Hê rô in). Qua đấu tranh Vi Văn M đã khai nhận nguồn gốc số Hê rô in này như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 03/ 6 /2018, tại quán Cà Phê T, xóm P, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Hoàng Văn L, trú tại xóm H, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An đã có hành vi bán cho Vi Văn M 01 gói Hê rô in với giá 200.000đ .Vi Văn M đang sử dụng số Hê rô in vừa mua được thì bị Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Qua lời khai của M Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An đã tiến hành khám xét, bắt khẩn cấp đối với Hoàng Văn L, thu được số tiền 675.000đ và 01 điện thoại di động.

Tại bản kết luận giám định số: 768/ KL- PC54 ngày 12/ 6 /2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “ Dung dịch màu trắng đượ thu giữ của Vi Văn M gửi tới giám định là dung dịch ma túy(Hê rô in).

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKSQH ngày 21/ 8 /2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 và điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 bom kim tiêm thu giữ của Vi Văn M, tịch thu số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo số tiền 475.000đ, 01 điện thoại di động.

Đối với Vi Văn M có hành vi mua Ma túy của Hoàng Văn L nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn L không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở điều tra xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Trương Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “ Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định

Bị cáo Hoàng Văn L nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận số 768/ KL- PC54 ngày 12/ 6 /2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, biên bản sự việc, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau; Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 6 năm 2018, Hoàng Văn L đã có hành vi bán 01 gói Hê rô in giá 200.000đ cho Vi Văn M. Quá trình điều tra Hoàng Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do vậy bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3]. Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn L cố ý thực hiện tội phạm “ Mua bán trái phép chất ma túy” là tội phạm nghiêm trọng . Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi này làm mất ổn định trật tự tại địa bàn và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn L không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thân nhân là người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nhưng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm thu giữ của Vi Văn M, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo Hoàng Văn L phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L số tiền 475.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện gia đình còn khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn L không xác minh được họ tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Vi Văn M và Trương Văn T có hành vi mua ma túy sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q xử lý hành chính là đủ.

[5] Về án phí. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn L** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L: **03** (Ba) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 / 6 /2018.

- Áp dụng: Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy một bom kim tiêm thu giữ của Vi Văn M là vật chứng vụ án, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng. Chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/ 8 / 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

-Áp dụng điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) do bị cáo Hoàng Văn L phạm tội mà có, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L số tiền 475.000đ. Số tiền này đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9042237.00000 ngày 28/ 6 /2018 của Công an huyện Q tại Kho bạc nhà nước huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/ 12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí HSST là 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng)

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT

